

Như Múi Sầu Riêng

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Quỳnh Châu thường nửa đùa nửa thực khoe với bạn là chồng nàng đi chợ bằng máy bay. Bismarck không có tiệm bán thực phẩm Á Đông nên nhân hàng tháng đi họp ở Minneapolis, Minnesota cách chúng tôi một tiếng đồng hồ bay, tôi mua đồ ăn Việt nam mang về: Lúc bay xuống Minneapolis, trên đường từ phi trường đến chỗ họp hay khách sạn, tôi biểu tắc-xi ghé lại tiệm Mekong bán thực phẩm Á Đông duy nhất của thành phố này và đưa danh sách các thứ Quỳnh Châu cần mua cho cô chủ tiệm người Hoa nói tiếng Việt rất sõi. Hôm sau, trên đường ra phi trường bay về nhà, tôi ghé lại tiệm, thùng đồ ăn đã đóng gói sẵn sàng, và tôi chỉ việc trả tiền rồi mang về.

Tôi đi họp ở Minneapolis vì được cử vào và làm chủ tịch Tiểu ban Thẩm định (“TBTĐ”) sự đáng tin cậy hệ thống điện của Tổ hợp Điện lực Vùng Trung-Lục địa (MAPP) mà công ty tôi là hội viên. Là chủ tịch TBTĐ, tôi xếp đặt chương trình nghị sự, chọn địa điểm họp (trụ sở MAPP hay khách sạn), và đề nghị thực đơn ăn trưa. Tôi thích ăn đồ ngọt, nhất là bánh ngọt Mỹ, và nhân cơ hội “sống chuồng” không có Quỳnh Châu, đòi thực đơn phải có hai món bánh tráng miệng. Tôi ăn tráng miệng trước, còn bụng mới ăn các thứ khác. Do đó, trong giới MAPP, tôi được mệnh danh “Two-Desert *Ba Hoa*.”

Nhân viên MAPP ngồi vào những ủy ban của MAPP với tư cách “thư ký” không có quyền biểu quyết. Thư ký có nhiệm vụ lo *logistics* (đại khái như việc ăn ở cho người dự hội nghị), ghi chép và lập biên bản buổi họp, và thi hành quyết định của ủy ban. Thư ký chính thức của TBTĐ là Dale, giám đốc kỹ thuật của MAPP, nhưng anh thường bận rộn nên giao nhiệm vụ cho Renée, một nhà nữ toán học người Miên trạc tuổi tôi.

Renée có dáng người tầm thước của đàn bà Á Đông và làn da “trắng” như người Việt. Nàng xinh xắn, hoạt bát, và nói tiếng Anh pha một thoáng giọng Pháp, dư âm của thời du học Paris. Cùng với hai đứa con, một trai một gái nay tới tuổi vào đại học, nàng đến Hoa kỳ tỵ nạn Cộng sản năm 1975 và định cư ở Grand Forks thuộc tiểu bang North Dakota, cách nơi tôi ở chừng 250 dặm Anh. Trở lại đại học và sau khi tốt nghiệp cao học toán chuyên về thống kê, nàng dọn về Minneapolis làm việc cho MAPP.

Vì công việc TBTĐ, tôi và Renée liên lạc thường xuyên với nhau, mỗi tuần nói chuyện điện thoại đôi ba lần. Buổi tối ở Minneapolis sau buổi họp TBTĐ, tôi thường mời nàng đi ăn tối cùng với các thành viên. Tôi đi họp thì chi phí ăn ở được công ty hoàn trả, khi về nhà điền và nộp *expense report* (tờ ghi công tác phí), và luôn luôn làm kẻ cả *bao giàn* phần ăn của nàng. Dần dần chúng tôi thân nhau hơn; khi thuận tiện, nàng tình nguyện lái xe đưa tôi ra phi trường. Ghé lại tiệm Mekong cho tôi lấy thùng đồ ăn Việt nam, nàng mua phẩm vật tặng Quỳnh Châu đưa cho tôi mang về. Khi chia tay, nàng khẽ nói “Au revoir!” và tự nhiên chìa má cho tôi hôn.

* * *

Buổi họp tháng Mười năm 1989 của TBTĐ có một điều khác thường: Cả Dale và Renée đều hiện diện suốt buổi, và Dale cầm cú ghi chép, trong khi Renée ngồi không và thỉnh thoảng nhìn tôi cười duyên. Phiên họp bế mạc khoảng ba giờ chiều. Biết tôi còn ở lại Minneapolis vì ngày hôm sau cần dự một buổi họp khác, Dale mời tôi dự tiệc chia tay với Renée. Hôm nay là ngày làm việc cuối cùng của nàng. Tôi hiểu ra tại sao Dale trở lại làm thư ký buổi họp. Trong diễn từ từ giã, Dale chúc nàng “may mắn trong việc theo đuổi nỗ lực tương lai,” một câu nói vắn vể khi không biết người sắp thôi việc sẽ làm gì. Tôi được mời trao quà chia tay cho nàng. Nàng nhận quà, ôm tôi theo thói tục người Mỹ, và ghé tai tôi nói nhỏ,

“Món quà này em sẽ tặng lại Quỳnh Châu. Đêm nay anh đi chơi với em *nghen*.”

Người tôi rúng động như bị điện giật. Renée dùng tiếng Việt nói với tôi – lần đầu tiên. Bằng giọng Nam ôn tồn và âu yếm. Nàng lại rủ tôi đi chơi, *date* (hẹn hò) kiểu Mỹ. Máu “anh hùng” bùng lên, tôi cười mũi trả lời bằng tiếng Việt,

“Đi thì đi, sợ gì? Chỉ sợ nửa chừng có người sợ rồi đòi về.”

“Anh nói thì phải giữ lời đó *nghen*. Đây là lần cuối cùng trong đời, nhỏ Renée này được gần anh,” nàng mừng rỡ.

Từ lúc đó, chúng tôi nói tiếng Việt với nhau. Renée đưa tôi đến tiệm ăn Pháp sang trọng nhất của thành phố và nói tiếng Pháp gọi món ăn và rượu vang, lịch thiệp và cao sang như một mệnh phụ người Pháp trong phim xi-nê. Nàng cười khúc khích,

“Hôm nay em bao, anh khỏi phải ăn gian khi điền *expense report*. Em giàu lắm, làm việc cho MAPP chờ thời chớ không phải để kiếm sống.”

“Mình làm việc với nhau ba, bốn năm nay mà anh hoàn toàn mù tịt không biết gì về em,” tôi sửng sốt thú nhận.

“Anh ăn đi đã. Coi em ‘đi chợ’ có giỏi không?” nàng nâng ly rượu vang chúc sức khỏe, “Em sinh ra trong gia đình hoàng gia, từ nhỏ được gửi về Sài Gòn học trường Marie Curie với tên Pháp Renée và mỗi năm chỉ về nhà mấy tháng hè. Thành ra con nhỏ mê xí muối như con gái Việt nam *chính hiệu con Nai* chớ không khoái mắt bò hóc của người Miên. Sau khi đậu Bac II [Tú tài II Pháp], em sang Paris học toán ở Sorbonne. Nhưng khi gần xong cử nhân, em bị phụ hoàng gọi về gả chồng. Chồng em lớn hơn em mười tuổi, *ảnh* là vị tướng trẻ nhất quân đội Hoàng gia Khmer và thống lãnh một trong ba quân khu của Cam Bốt. Sau đó, hai đứa con em ra đời. Làm gì mà ngó em dữ *dzô*? Từ từ, em nói cho nghe, đêm còn sớm mà!”

Thì ra Renée là công chúa con “Ông Hoàng Đi Dây” Norodom Sihanouk, báo chí Sài Gòn dạo ấy gọi ông như thế. Ông là con một của công chúa Kossamak con vua Monivong và phò mã Suramarit. Thời Pháp thuộc, giống như ở Việt Nam, vua Cam Bốt ngồi làm vị, mọi việc quan trọng đều do vị toàn quyền người Pháp cai quản toàn cõi Đông Dương quyết định. Vua Monivong băng hà năm 1941, và mặc dù vua đã lập thái tử kế vị, Pháp đưa Sihanouk là cháu ngoại của vua, nhỏ tuổi hơn thái tử, lên nối ngôi cho dễ bề sai khiến.

Sihanouk không ngồi trên ngai vàng liên tục mà theo biến chuyển chính trị, đảm nhiệm nhiều vai trò cầm quyền khác nhau. Sau thời kỳ Nhật thuộc trong Đế nhị Thế chiến, năm 1953 Cam Bốt tuyên bố độc lập. Năm 1955, Sihanouk thoái vị, truyền ngôi lại cho cha là phò mã Suramarit, và thành lập đảng chính trị duy nhất của Cam Bốt. Đảng toàn thắng trong cuộc tổng

tuyển cử, và Sihanouk làm thủ tướng. Năm 1960, vua Suramarit băng; Sihanouk kiêm nhiệm chức vụ quốc trưởng, chức vụ tương đương với vua mới lập ra. Trong khi cuộc chiến diễn ra tại Việt nam, ông tuyên bố Cam Bốt là quốc gia trung lập, “đi dây” giữa hai phe Tự do và Cộng sản, nhưng thực sự là thân Cộng. Ông cho phép Việt Cộng (“VC”) chuyển vũ khí vào nam Việt nam qua hải cảng Sihanoukville và lập chiến khu ở biên giới Việt - Miên phía trong Cam Bốt. Ông cũng để Khmer Đỏ (Khmer Rouge, đảng Cộng sản Cam Bốt) tự do chiêu mộ cán bộ và thành lập quân đội võ trang.

Lúc uống cà-phê ăn tráng miệng – hai thứ bánh ngọt Pháp, tôi hỏi thăm thân thể nàng,

“Công chúa Renée, anh nghe nói cha em có sáu bà vợ và 14 người con. Em là con bà nào và con thứ mấy?”

“Ban đầu phụ hoàng lấy một diễn viên trong đoàn Kịch Múa Hoàng gia, nhưng bà không được hoàng gia chấp nhận nên hai năm sau ly dị. Bà vợ thứ hai kết hôn cùng năm với bà trước là má em, Công chúa Sanmoni con vua Monivong mà phụ hoàng kế vị. Em là con thứ tư trong số bốn trai và ba gái của má, nhưng nay chỉ còn hai anh trai còn sống.”

“Vậy mẹ em là em cùng cha khác mẹ với mẹ của cha em, ông phải gọi mẹ em bằng ‘dì.’ Em gọi ông bằng ‘cha’ hay bằng ‘anh’?” tôi hỏi cắc cớ.

“Người Miên em để dãi về chuyện đa thê và kết hôn với họ hàng hơn người Việt. Bà thứ ba và bà thứ năm của phụ hoàng cũng là công chúa con vua Monivong như má em.”

Ăn xong chúng tôi đi hộp đêm có ca sĩ khá nổi tiếng trình diễn. Tôi tiếp tục thắc mắc,

“Tại sao mệnh phụ phu nhân của một tướng lãnh quyền cao chức trọng lại trôi giạt qua Hoa kỳ một mình với hai đứa con?”

“Năm 1970, khi phụ hoàng sang Pháp chữa bệnh, Tướng Lon Nol đảo chánh, lập ra Cộng hòa Khmer, làm tổng thống, và được Mỹ và Việt nam Cộng hòa giúp đánh Khmer Đỏ. Chồng em theo phe đảo chánh, được thăng chức lớn hơn và trọng dụng. Khi đó em khám phá ra *anh* đã bí mật có gia đình với người khác và có hai con với *cố*. Em giận *anh* ôm hai đứa con về nhà mình, dinh công chúa phụ hoàng xây riêng cho em.”

Renée rủ tôi ra sàn nhảy. Tôi nhận lời nhưng, “Em phải đưa anh đi, anh nhà quê không biết nhảy đâu.” Nàng dựa đầu lên vai tôi thủ thỉ,

“Sau cú đảo chánh, nội chiến bùng nổ giữa Cộng hòa Khmer của Lon Nol và Khmer Đỏ của Pol Pot như bên Việt nam. Năm năm sau, phe Lon Nol thua to, và ngày 1 tháng Tư năm 1975 ông từ chức và trốn sang Mỹ. Ngày 12, Mỹ đem trực thăng di tản nhân viên các tòa đại sứ và các nhân vật quan trọng của chính phủ Cộng hòa Khmer. Em nghe tin liền đem hai đứa con chạy đến địa điểm trực thăng ‘bốc’ là sân vận động gần tòa Đại sứ Mỹ và di tản sang căn cứ Không quân U-Tapao ở Thái Lan. Rồi được đưa sang đảo Guam và sau đó sang Mỹ tỵ nạn như anh. Chồng em và nhiều nhân vật chính phủ khác bị Khmer Đỏ hành quyết ngay sau khi tị nạn vào Nam Vang ngày 17.”

“Mười ba ngày sau, Sài gòn của anh cũng thất thủ!” tôi bồi hồi nhớ lại.

“Anh biết không, em vừa ra khỏi nhà thì chồng em đưa cô vợ và hai đứa con kia về ở trong nhà em và dùng áo quần, đồ trang sức, và mọi thứ khác của mẹ con em. Không may cho họ, Khmer Đỏ vào tưởng họ là mẹ con em và bắt đi thủ tiêu. Có người thế mạng, em chính thức

bị liệt kê ‘mất tích dưới chế độ Khmer Đỏ’ nên đứng ra công chúa Renée này không hiện hữu trên đời.”

“Em nói hôm nay là lần cuối cùng, tại sao?”

“Em đã gửi gắm hai con cho ông anh lớn ở Connecticut. Mọi việc thu xếp xong xuôi, chỉ chờ gặp anh để vĩnh biệt. Chiều mai em lên máy bay về Cam Bốt qua ngã Paris,” nàng cười trong nước mắt, “Phụ hoàng được thần dân thương yêu và tôn thờ như thần thánh mà phải bỏ ba xứ người gần 20 năm nay. Nay bên nhà sắp có tổng tuyển cử, em về nước để phụ với các anh chính đốn đảng chính trị của người, vận động dân chúng bỏ phiếu tái lập nền quân chủ lập hiến cho Cam Bốt, và giúp người trở lại ngôi vua cầm đầu quốc gia.”

Sau khi bị Lon Nol lật đổ, Sihanouk trốn sang Bắc Kinh và Bình Nhưỡng (Bắc Hàn), lập chính phủ lưu vong và lực lượng kháng chiến, kêu gọi dân chúng nổi dậy chống lại chính quyền Lon Nol, và ủng hộ Khmer Đỏ trong cuộc nội chiến. Khmer Đỏ thắng trận, ông trở về, được phong làm quốc trưởng bù nhìn, và chứng kiến Pol Pot tàn sát hơn ba triệu người; Cam Bốt lúc ấy vốn vẹn có tám triệu dân. Ông từ chức quốc trưởng nhưng bị giam lỏng trong cung điện đến năm 1979, khi quân đội VC xâm lăng Cam Bốt, dẹp bỏ chế độ Khmer Đỏ, và lập ra Cộng hòa Nhân dân Cam Bốt. Ông lưu vong trở lại, cầm đầu chính phủ liên hiệp gồm nhiều đảng phái, chống lại chính phủ do VC dựng lên, và được Liên hiệp quốc công nhận là quốc trưởng hợp pháp của Cam Bốt. Cuối thập niên 1980, hai phe lâm chiến thảo luận tìm giải pháp hòa bình và đề nghị Liên hiệp quốc đứng ra tổ chức tổng tuyển cử.

Chúng tôi ra khỏi hộp đêm sau nửa đêm. Renée cười cười nói như đùa,

“Tối nay anh hỏi em bao nhiêu là câu hỏi. Giờ em chỉ hỏi một câu thôi: Tối nay em về khách sạn với anh làm đêm không ngủ *nghen?*”

“Không biết nữa,” tôi lưỡng lự, “Nhưng có lẽ không tiện đâu em.”

“Bộ anh sợ em dính bầu hả?” nàng vẫn cười.

“Chắc cũng đâu đó. Em còn sứ mạng cực kỳ quan trọng trước mặt,” giọng tôi nghiêm trang hơn.

“Tội nghiệp anh! Mất đi một dịp thưởng thức bông hoa xứ Chùa Tháp thơm *như múi sầu riêng,*” nụ cười của nàng đẹp lạ lùng, xuyt nữa tôi đổi ý.

Không hiểu vì sao tôi không nhận lời. Hay là múi sầu riêng lá ngọc cành vàng đó chỉ để tâm phục và ước ao?

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 9 tháng Tám, 2023